

**Trường THPT YJ ÚT**  
**Tuần 04. Tiết PPCT :02**

**Tổ Giáo Dục Công Dân**  
**Ngày soạn: 2 / 10 / 2021**

**Bài 1 : THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT VÀ PHƯƠNG  
PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG (2 tiết)  
Tiết 2**

<b>Hoạt động của học sinh</b>	<b>Sản phẩm dự kiến</b>
<p>Học sinh thảo luận câu nói nổi tiếng của Hê – ra- clit : « <b>Không ai tắm hai lần trên cùng một dòng sông</b> ». ?Câu nói trên muốn nói lên điều gì ? mang yếu tố biện chứng hay siêu hình ? vì sao ? HS đưa ra các ý kiến =&gt;Yếu tố biện chứng trong câu nói của Hê- ra-clit là xem xét thế giới trong sự vận động, biến đổi không ngừng. Một HS đọc truyện : « <i>Một con quạ thông minh</i> » cho cả lớp nghe. ? Con quạ đã làm cách nào để uống được nước trong bình? ?Ngoài cách đó ra theo em con có cách nào khác không? ? Em hiểu thế nào là PP và PPL? - Học sinh trả lời, nghe nhận xét,kết luận <b>*Thảo luận lớp tìm hiểu về phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình .</b> Một học sinh đọc câu thành ngữ sau : « <i>gieo nhân nào thì gặt quả ấy</i>» cho cả lớp nghe. ? em hãy chỉ ra yếu tố biện chứng trong câu thành ngữ trên? Học sinh thảo luận ?Em hiểu thế nào là PPL BC? <b>* Phương pháp luận siêu hình.</b> - Học sinh đọc câu chuyện “<i>Thầy bói xem voi</i>” (SGK, tr.10). ?Em có nhận xét gì về kết luận của 5 ông thầy bói về hình thù của con voi - Học sinh nhận xét, lý giải: cả 5 ông thầy bói đều sai vì: xem xét sự vật, hiện tượng một cách phiến diện, <b>không nhìn thấy tổng thể và áp dụng máy móc đặc trưng của sự vật này vào đặc trưng của sự vật khác.</b></p>	<p><b>1. Thế giới quan duy vật và PPL biện chứng.</b></p> <p><b>c. PPL biện chứng và PPL siêu hình</b> - Phương pháp là cách thức đạt tới mục đích đặt ra. Ví dụ : Cách học bài, cách tạo ra những công trình... - Phương pháp luận là khoa học về phương pháp, về những phương pháp nghiên cứu.</p>

=>Cách xem xét, lý giải về sự vật, hiện tượng như vậy là thuộc về phương pháp luận siêu hình.

? Phương pháp luận siêu hình là gì?

- Lấy thêm câu chuyện tình huống để minh họa nội dung phương pháp luận siêu hình: “*Đi qua dòng sông khi đang mang các túi muối trên lưng, con la ngẫu nhiên bị vấp ngã, rồi cuộc các túi muối bị thấm đầy nước. Nhận thấy muối bị hòa tan, trọng tải của nó giảm đi đáng kể, từ đó, hễ gặp bất kỳ con suối nào, con la cũng lập tức đắm mình xuống cùng với đồ đạc trên lưng; nó tiếp tục làm như vậy cho tới khi ông chủ phát hiện ra thói ranh mãnh của nó và ra lệnh chắt đầy bông lên lưng kẻ ma lanh. Bị thất bại, con la không còn sử dụng mẹo vặt đó được nữa*”.

? Theo em phương pháp nào mang tính khoa học và đúng đắn giúp con người trong nhận thức và cải tạo thế giới?

Học sinh trả lời

Nhận xét, bổ sung và ghi bài

- Phương pháp luận biện chứng: xem xét sự vật, hiện tượng trong sự ràng buộc lẫn nhau giữa chúng, trong sự vận động và phát triển không ngừng của chúng.

- Phương pháp luận siêu hình: xem xét sự vật, hiện tượng một cách phiến diện, chỉ thấy chúng tồn tại trong trạng thái cô lập, không vận động, không phát triển, áp dụng một cách máy móc đặc tính của sự vật này vào sự vật khác.

- *Như vậy*: PPL BC mang tính đúng đắn giúp con người trong nhận thức và cải tạo thế giới.

## **2. CNDV BC-Sự thống nhất hữu cơ giữa TGQ DV và PPL BC.**

Học sinh tự học

### **3. Hoạt động luyện tập.**

Học sinh trả lời các câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1.** Xem xét sự vật hiện tượng trong sự ràng buộc lẫn nhau, có sự vận động và phát triển không ngừng là

A. thế giới quan duy tâm.

B. thế giới quan duy vật.

C. phương pháp luận biện chứng.

D. phương pháp luận siêu hình.

**Câu 2:** Điều không phải tư tưởng căn bản của thế giới quan duy tâm?

A. Ý thức là cái phản ánh của vật chất.

B. Nguồn gốc của thế giới là vật chất.

C. Vật chất là cái có trước, ý thức là cái có sau.

D. Ý thức có tác động trở lại đối với vật chất.

**Câu 3:** Dấu hiệu cơ bản của phương pháp luận siêu hình trong triết học là

A. phủ nhận sự phát triển của sự vật và hiện tượng.

B. phủ nhận tính vô cùng, vô tận sự phát triển của sự vật hiện tượng.

C. phủ nhận mọi sự vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng.

D. cho rằng lực lượng bên ngoài là nguồn gốc của sự phát triển sự vật hiện tượng.

**Câu 4:** Câu ca dao nào sau đây thể hiện yếu tố biện chứng?

A. Thầy bói xem voi.

B. Đèn nhà ai, nhà ấy rạng.

C. Việc của ai, người ấy làm, chẳng có ai liên quan đến ai cả.

## Giáo Án Giáo Dục Công Dân 10

---

D. Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.

**Câu 5:** Câu nói: “*Hãy nói cho tôi biết bạn của anh là ai, tôi sẽ kết luận anh là người như thế nào*” chứa đựng yếu tố nào?

A. duy tâm.                      B. biện chứng.                      C. tôn giáo.                      D. siêu hình.

**Câu 6:** Em không đồng ý với quan điểm nào trong các quan điểm sau: “*Để tạo ra sự biến đổi về chất trong học tập, rèn luyện thì học sinh cần phải*”.

A. Học từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.  
B. Cái dễ thì không cần phải học tập vì ta đã biết và có thể làm được.  
C. Kiên trì, nhẫn nại, không chùn bước trước những vấn đề khó khăn.  
D. Tích lũy dần dần, không được nóng vội, đốt cháy giai đoạn.

**Câu 7:** Câu tục ngữ nào sau đây chứa yếu tố biện chứng?

A. Rút dây động rừng.                      B. Qua cầu rút ván.  
C. Sông có khúc, người có lúc.                      D. Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài.

**Câu 8:** Câu tục ngữ nào dưới đây không hàm chứa yếu tố biện chứng?

A. Tre già măng mọc.                      B. Qua cầu rút ván.  
C. Rút dây động đến rừng.                      D. Nước chảy đá mòn.

**Câu 9:** Câu nói nào dưới đây thể hiện yếu tố siêu hình?

A. Có công mài sắt có ngày nên kim.                      B. Có thực mới vực được đạo.  
C. Nhìn mặt mà bắt hình dong.                      D. Có bột mới gột nên hồ.

**Câu 10:** Câu nói: “*Không ai tắm hai lần trên cùng một dòng sông*” của nhà triết học nào dưới đây?

A. Đê-mô-crit.                      B. Hê-ra-clít.                      C. T.Hốp-xơ.                      D. G.Béc-cơ-li.

### **4. Hoạt động vận dụng:**

a. *Tự liên hệ:*

học sinh lấy và phân tích những câu nói, câu chuyện về PPLBC và PPLSH.

b. *Nhận diện xung quanh:*

Học sinh nêu nhận xét của bản thân về quan điểm sống mang yếu tố của PPLBC.

### **5. Hoạt động mở rộng**

Học sinh sưu tầm một số câu thành ngữ, tục ngữ hàm chứa PPLBC.

*Ví dụ:*

- + Rút dây động rừng
- + Tre già măng mọc
- + Nước chảy đá mòn
- + Môi hở răng lạnh
- + Có thực mới vực được đạo
- + Sông có khúc, người có lúc